

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 99 /SKHCN-QLKHCN

Bình Phước, ngày 19 tháng 01 năm 2022

Về việc đề xuất nhiệm vụ
khoa học và công nghệ năm 2023

Kính gửi:

TRƯỞNG ĐH KHXH & NHÂN VĂN	
SỐ: 153	NGÀY: 21/02/2022
CHUYỂN:	

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Hội đồng KHCN, UBND các huyện/thị/thành phố;
- Các doanh nghiệp, doanh nghiệp KHCN, tổ chức KHCN trong và ngoài tỉnh;
- Các Trường Đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHCN trên cả nước.

Căn cứ Quyết định số 74/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc “Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng kế hoạch KHCN hàng năm của tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy trình xây dựng dự toán ngân sách, việc tổng hợp đề xuất các nhiệm vụ KHCN năm 2023 sẽ được hoàn thành vào cuối tháng 5 năm 2022. Để có căn cứ tổng hợp, mời các cấp liên quan thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm 2023 theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước kính đề nghị quý cơ quan, tổ chức và cá nhân đề xuất danh mục các nhiệm vụ KHCN năm 2023 (Định hướng nghiên cứu và mẫu phiếu đề xuất kèm theo).

* Yêu cầu đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi đề xuất đặt hàng, đặt hàng

Việc lựa chọn, đề xuất hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 phải bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ của địa phương, các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy Bình Phước, các Chương trình, Đề án của Tỉnh ủy, UBND trong giai đoạn 2020 - 2025, những vấn đề có tính bức xúc cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường của tỉnh, địa phương, ngành.

Có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

Các nhiệm vụ KH&CN phải đảm bảo: tính mới và khoa học, tính cấp thiết, không trùng lặp, có tính khả thi, ứng dụng.

* Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh và Hội đồng KHCN của UBND các thành phố/huyện/thị:

Trên cơ sở định hướng và tình hình thực tiễn tại đơn vị, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất đặt hàng nhiệm vụ và tổng hợp theo Biểu mẫu đính kèm. Trong

đó cần đặc biệt lưu ý ghi rõ kết quả của các đề tài, dự án nghiên cứu sẽ phục vụ các mục tiêu, hoạt động công tác cụ thể; dự kiến cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tiếp nhận triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu sau khi nghiệm thu.

Thời gian đề xuất/đặt hàng: Từ 19/01/2022 đến hết ngày 31/3/2022.

Địa chỉ nhận đề xuất/đặt hàng: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước, số 678, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài. ĐT: 0271.3870053.

Kết quả xét duyệt danh mục nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng KH&CN năm 2023 sẽ được thông báo trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Phước tại địa chỉ: www.binhphuoc.gov.vn; <http://skhcn.binhphuoc.gov.vn/> sau khi được Hội đồng thông qua.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng TTĐT Sở KH&CN;
- Phòng QLKH&CN(C);
- Lưu: VT 



**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**

1. Tổ chức, cá nhân đề xuất:

2. Tên nhiệm vụ KH&CN:

3. Hình thức thực hiện (*Lựa chọn một trong các hình thức sau*)

Đề tài khoa học và công nghệ

☐

Đề án khoa học

☐

Chương trình khoa học và công nghệ

☐

4. Mục tiêu:

5. Giải trình về tính cấp thiết (*Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...*) :

6. Các nội dung chính:

7. Kết quả dự kiến:

8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

9. Dự kiến hiệu quả mang lại:

10. Dự kiến thời gian thực hiện (*Số tháng, bắt đầu từ ..*)

11. Thông tin khác (*Dự kiến kinh phí, nguồn lực thực hiện...*)

..., ngày ... tháng... năm 20...

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

(*Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức*)

**TÊN SỞ, NGÀNH,
ĐỊA PHƯƠNG**

Biểu A2-ĐXĐH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...
(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:

2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của ngành, địa phương...)*

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)

3. Mục tiêu:

4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

(Sở, ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ,
NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

**TÊN SỞ, NGÀNH,
ĐỊA PHƯƠNG**

Biểu A3-ĐXĐH
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...
(Dùng cho chương trình KH&CN)

1. Tên chương trình KH&CN:
2. Căn cứ đề xuất chương trình *(Nêu rõ căn cứ pháp lý về định hướng phát triển ngành lĩnh vực, định hướng phát triển KH&CN trung và dài hạn và định hướng ưu tiên)*
3. Cơ sở khoa học và thực tiễn đối với việc xây dựng chương trình KH&CN: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh, Mức độ tác động đến phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương v.v...)*

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;

- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)

4. Mục tiêu:
5. Nội dung KHCN chủ yếu:
6. Kết quả dự kiến của chương trình:
7. Các chỉ tiêu cần đạt của chương trình:
8. Thời gian và kế hoạch dự kiến thực hiện:
9. Đề xuất tổ chức, cơ quan chủ trì triển khai thực hiện chương trình:
10. Năng lực của tổ chức, cơ quan tổ chức thực hiện chương trình:
11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:
12. Dự kiến tác động của chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển khoa học và công nghệ trong ngành và lĩnh vực:

(Sở, ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ,
NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

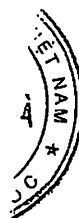
YÊU CẦU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2023
(Kèm theo Công văn số 99/SKHCN-QLKHCN ngày 19/01/2022 của Sở KH&CN)

1. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Chuyển giao, ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trong tất cả các lĩnh vực.
- Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại, công nghệ tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng và tạo ra các ngành hàng mới, các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu.
- Ứng dụng công nghệ vật liệu mới, công nghệ tiên tiến làm đường giao thông nông thôn, sản xuất vật liệu xây dựng.
- Khuyến khích nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng điện hợp lý và tiết kiệm.
- Nghiên cứu đánh giá chất lượng, trữ lượng, quản lý có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, biến đổi khí hậu; xử lý ô nhiễm môi trường.
- Xây dựng, phát triển và quản lý thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương.
- Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết các thủ tục hành chính. Đề xuất nghiên cứu ứng dụng hệ thống thông tin quản lý nguồn lực doanh nghiệp và quảng cáo sản phẩm, quản lý trung tâm hành chính công trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chuyển giao ứng dụng công nghệ cao, mô hình nông nghiệp đáp ứng với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản như: biện pháp thâm canh tổng hợp, tự động hóa, cơ giới hóa các khâu sản xuất gắn với vùng chuyên canh, với doanh nghiệp hoặc loại hình kinh tế cụ thể; công nghệ bảo quản sau thu hoạch để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch gắn với mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.
- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong tuyển chọn và nhân rộng các giống cây, giống con có năng suất cao và chất lượng tốt phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; Nghiên cứu, khảo nghiệm, thử nghiệm một số giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và hiệu quả để đưa vào sản xuất.
- Nghiên cứu, ứng dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp; ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ vào sản xuất, trong đó chú trọng nghiên cứu



xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm nông sản, sản phẩm chủ lực của tỉnh, trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch.

3. Lĩnh vực y tế, bảo vệ sức khỏe

Nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh; chăm sóc sơ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, các bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, các bệnh mới phát sinh; kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền; các giải pháp nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân; nghiên cứu, xây dựng các mô hình trồng, chế biến các loại cây dược liệu có giá trị phù hợp với điều kiện của địa phương.

4. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

Nghiên cứu các vấn đề nhằm phục vụ cho bảo vệ an ninh trật tự, an ninh quốc phòng tại địa phương:

- Đảm bảo các luận cứ khoa học, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề về đảm bảo an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội mới nảy sinh trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt tội phạm có tổ chức, tội phạm lợi dụng công nghệ cao, tội phạm ma túy, tội phạm do nguyên nhân xã hội...

- Các giải pháp xã hội hóa phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; trật tự an toàn xã hội, các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, an ninh môi trường, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.

5. Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

Tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc đánh giá, hoạch định các chủ trương, chính sách gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tập trung vào các giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thu hút và phát triển nguồn nhân lực; những giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của tỉnh; nghiên cứu các giải pháp phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, thúc đẩy sự gắn kết giữa giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, sản xuất - kinh doanh./.